

Số: 10/BC-BDT

Gia Lai, ngày 20 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện trên địa bàn tỉnh Gia Lai

(Tờ trình số 421/TTr-UBND ngày 12/4/2026 của UBND tỉnh)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, để chuẩn bị nội dung trình HĐND tỉnh tại Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề), HĐND tỉnh khoá XIII, ngày 16/4/2026, Ban Dân tộc HĐND tỉnh đã tổ chức cuộc họp thẩm tra đối với Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện trên địa bàn tỉnh Gia Lai; *(Tờ trình số 421/TTr-UBND ngày 12/4/2026 của UBND tỉnh)*. Tham dự cuộc họp có các thành viên Ban Dân tộc HĐND tỉnh; đại diện Thường trực HĐND tỉnh; đại diện lãnh đạo Sở Nội vụ, Bảo hiểm xã hội tỉnh.

Trên cơ sở xem xét nội dung tờ trình, dự thảo nghị quyết và các quy định của pháp luật có liên quan; qua ý kiến thảo luận của các thành viên Ban, đại biểu dự họp và giải trình của các cơ quan chuyên môn, Ban Dân tộc HĐND tỉnh báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Về sự cần thiết và cơ sở pháp lý ban hành Nghị quyết

1.1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Ban Dân tộc HĐND tỉnh nhận thấy, thực tế trên địa bàn tỉnh tỷ lệ người tham gia BHXH tự nguyện còn thấp, đặc biệt trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa; nguyên nhân chủ yếu là thu nhập thấp, khó khăn kinh tế và hạn chế tiếp cận thông tin. Trong thời gian tới cần phải có bước đột phá để thu hút người dân tham gia BHXH tự nguyện, góp phần gia tăng tỷ lệ bao phủ người tham gia BHXH theo tinh thần của Nghị quyết số 28/NQ-TW ngày 23/5/2018 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về cải cách chính sách BHXH. Bên cạnh việc nỗ lực của cả hệ thống chính trị trong công tác tăng cường các giải pháp tuyên truyền, phổ biến sâu rộng chính sách BHXH tự nguyện để khuyến khích người dân tham gia, đẩy mạnh cải cách hành chính,... thì rất cần đến chính sách hỗ trợ từ Ngân sách của tỉnh để thu hút được đông đảo người dân tham gia BHXH tự nguyện. Đồng thời, đảm bảo thực hiện đúng theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 159/2025/NĐ-CP, ngày 25/6/2025 của Chính phủ cho phép địa phương căn cứ điều kiện thực tế để hỗ trợ thêm cho người tham gia BHXH tự nguyện.

Việc ban hành chính sách hỗ trợ thêm tiền đóng BHXH tự nguyện là phù hợp với chủ trương của Đảng và Nhà nước về đảm bảo an sinh xã hội, đặc biệt theo Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

1.2. Cơ sở pháp lý

Căn cứ điểm d khoản 1, điểm b và c khoản 3 Điều 15¹ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; điểm a khoản 1 Điều 21² Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15; khoản 6 Điều 6³ Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15 và khoản 1 Điều 5⁴ Nghị định số 159/2025/NĐ-CP thì HĐND tỉnh có thẩm quyền ban hành nghị quyết.

2. Về hồ sơ

Qua xem xét hồ sơ gửi thẩm tra⁵, Ban Dân tộc nhận thấy hồ sơ đảm bảo quy định khoản 2 Điều 47 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

3. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Ban Dân tộc HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết và đề nghị cơ quan trình dự thảo nghị quyết nghiên cứu chỉnh sửa, bổ sung một số nội dung tại dự thảo nghị quyết, như sau:

¹ Điều 15. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh

1. Trong tổ chức và bảo đảm việc thi hành Hiến pháp và pháp luật:

d) Ban hành nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp mình; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật.

3. Trong lĩnh vực quy hoạch, kế hoạch, tài chính, ngân sách, đầu tư và thực hiện liên kết vùng:

b) Quyết định cơ chế, chính sách, biện pháp liên quan đến tài chính, ngân sách, đầu tư của địa phương; về phí, lệ phí; quyết định chủ trương, biện pháp huy động, quản lý, sử dụng các nguồn vốn cho đầu tư phát triển; quyết định việc vay các nguồn vốn theo quy định của pháp luật.

c) Quyết định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã; dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách cấp mình; điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương trong trường hợp cần thiết; phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương; quyết định các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách địa phương và các nội dung khác theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.”

² Điều 21. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

“1. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.”

³ Điều 6. Chính sách của Nhà nước đối với bảo hiểm xã hội “6. Khuyến khích các địa phương tùy theo điều kiện kinh tế - xã hội, khả năng cân đối ngân sách, kết hợp huy động các nguồn lực xã hội hỗ trợ thêm tiền đóng bảo hiểm xã hội cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện và hỗ trợ thêm cho người hưởng trợ cấp hưu trí xã hội.”

⁴ Điều 5. Hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện

“1. Mức hỗ trợ và đối tượng hỗ trợ....

Tùy theo điều kiện kinh tế - xã hội, khả năng cân đối ngân sách, kết hợp huy động các nguồn lực xã hội, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện trên địa bàn ngoài mức hỗ trợ quy định tại Nghị định này.”

⁵ Hồ sơ gồm có: (1) Tờ trình số 421/TTr-UBND ngày 12/4/2026 của UBND tỉnh; (2) Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (3) Báo cáo số 81/BC-STP ngày 11/2/2026 của Sở Tư pháp về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện trình Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai; (4) Bản so sánh, thuyết minh dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (5) Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Tại Điều 5. Hiệu lực thi hành: Theo đề nghị của UBND tỉnh, chính sách thực hiện đến ngày 31/12/2027. Tuy nhiên, qua thẩm tra đề một chính sách thực hiện có hiệu quả thì cần có thời gian thay đổi ít nhất là 3 năm, việc kéo dài hỗ trợ BHXH thêm 3 năm là "đòn bẩy" kinh tế thiết yếu giúp người dân (*đối tượng thụ hưởng là: Người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; người đang sinh sống tại xã đảo; người dân tộc thiểu số*) duy trì lưới an sinh trong bối cảnh thu nhập chưa ổn định; tạo điều kiện cho cấp xã thực hiện tốt công tác tuyên truyền vận động người dân tham đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện; đồng thời theo quy định tại khoản 2⁷ Điều 5 Nghị định số 159/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội tự nguyện, thời gian hỗ trợ không quá 10 năm (120 tháng).

Vì vậy Ban Dân tộc HĐND tỉnh đề nghị tăng thời gian thực hiện chính sách tối thiểu đến **hết ngày 31/12/2028**.

- Ngoài ra, đề nghị giải trình làm rõ thêm báo cáo làm rõ tỷ lệ người tham gia BHXH tự nguyện trong độ tuổi lao động và dự báo số người tham gia BHXH tự nguyện sau khi Nghị quyết được ban hành làm cơ sở để đại biểu HĐND tỉnh xem xét, thảo luận và quyết định.

4. Kết luận

Trên cơ sở thẩm quyền ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh và kết quả việc giải trình, tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết của cơ quan trình dự thảo nghị quyết, Ban Dân tộc HĐND tỉnh cơ bản thống nhất đề nghị HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện trên địa bàn tỉnh Gia Lai tại Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề), HĐND tỉnh khoá XIII, nhiệm kỳ 2026-2031.

Kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, BDT.

**TM. BAN DÂN TỘC
TRƯỞNG BAN**



Đoàn Vũ Hùng

⁷ Thời gian hỗ trợ tùy thuộc vào thời gian tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thực tế của mỗi người nhưng không quá 10 năm (120 tháng)

Số: /BC-BDT

Gia Lai, ngày tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh về Quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai
(Tờ trình số 447/TTr-UBND ngày 14/4/2026 của UBND tỉnh)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, để chuẩn bị nội dung trình HĐND tỉnh tại Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề), HĐND tỉnh khoá XIII, ngày 16/4/2026, Ban Dân tộc HĐND tỉnh đã tổ chức cuộc họp thẩm tra đối với Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai *(Tờ trình số 447/TTr-UBND ngày 14/4/2026 của UBND tỉnh)*. Tham dự cuộc họp có các thành viên Ban Dân tộc HĐND tỉnh; đại diện Thường trực HĐND tỉnh; đại diện lãnh đạo Sở Tài chính.

Trên cơ sở xem xét nội dung tờ trình, dự thảo nghị quyết và các quy định của pháp luật có liên quan; qua ý kiến thảo luận của các thành viên Ban, đại biểu dự họp và giải trình của các cơ quan chuyên môn, Ban Dân tộc HĐND tỉnh báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Về sự cần thiết và cơ sở pháp lý ban hành Nghị quyết

1.1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Việc ban hành Nghị quyết là cần thiết để cụ thể hóa Thông tư số 337/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính và phù hợp với thực tiễn sắp xếp đơn vị hành chính tỉnh Gia Lai theo Nghị quyết số 202/2025/QH15 của Quốc hội.

Hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng Đảng, chính quyền. Hiện nay, tỉnh Gia Lai đang thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính theo Nghị quyết số 202/2025/QH15 của Quốc hội, chuyển sang mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Việc ban hành Nghị quyết mới là cần thiết để thay thế các quy định cũ (như Nghị quyết số 59/2017/NQ-HĐND của Bình Định cũ đang được áp dụng tạm thời), nhằm thống nhất chính sách trên toàn địa bàn tỉnh mới, đảm bảo cơ sở pháp lý cho việc lập dự toán và quyết toán kinh phí hoạt động.

Để bảo đảm tiến độ xử lý các văn bản chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy theo đề nghị của Bộ Tư pháp tại Công văn số 6243/BTP-

KTVB&QLXLVPHC ngày 06/10/2025¹, việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy phạm pháp luật thay thế các Nghị quyết trên để thống nhất các quy định là yêu cầu cấp thiết, nhằm đảm bảo tính công bằng và kế thừa, phát huy những điểm tích cực của cả hai chính sách trước đây.

1.2. Cơ sở pháp lý

Căn cứ vào điểm d khoản 1² Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; điểm a khoản 3³ Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và khoản 2 Điều 7 Thông tư số 337/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định: “*Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định nội dung, mức chi cụ thể cho phù hợp nhưng tối đa không vượt quá mức tối đa quy định tại Điều 5 Thông tư này. Trường hợp cần thiết do yêu cầu công việc, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cao hơn nhưng không vượt quá 20% mức chi quy định tại Điều 5 Thông tư này.*”

2. Về hồ sơ

Qua xem xét hồ sơ gửi thẩm tra⁴, Ban Dân tộc nhận thấy hồ sơ đảm bảo quy định khoản 2 Điều 47 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

3. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Ban Dân tộc HĐND tỉnh thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết và đề nghị cơ quan trình dự thảo nghị quyết.

4. Kết luận

Từ các cơ sở nhận định nêu trên, Ban Dân tộc HĐND tỉnh thống nhất thông qua dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức

¹ Khoản 4 Công văn số 6243/BTP-KTVB&QLXLVPHC ngày 06/10/2025 của Bộ Tư pháp đề nghị: “Các địa phương hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế, ban hành mới các văn bản của địa phương chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy trước ngày 01/6/2026”

² Điểm d khoản 1 Điều 15: “*Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp tỉnh*

1. HĐND tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

d) “*Ban hành Nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp mình; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật*”.

³ Điểm a khoản 3 Điều 1: Sửa đổi, bổ sung Điều 21 như sau “*Điều 21. Nghị quyết của HĐND cấp tỉnh, quyết định của UBND cấp tỉnh*

1. *HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:*

a) *Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên*”.

⁴ Hồ sơ gồm có: (1) Tờ trình số 447/TTr-UBND ngày 14/4/2026 của UBND tỉnh; (2) Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (3) Báo cáo số 193/BC-STP ngày 23/3/2026 của Sở Tư pháp về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (4) Bản so sánh, thuyết minh dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (5) Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai tại Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề), HĐND tỉnh khoá XIII, nhiệm kỳ 2026-2031.

Kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, BDT.

**TM. BAN DÂN TỘC
TRƯỞNG BAN**



Đoàn Vũ Hùng

Số: /BC-BDT

Gia Lai, ngày tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh về quy định mức chi trả thù lao cho người đọc, nghe, xem để kiểm tra báo chí lưu chiều; thẩm định nội dung báo chí lưu chiều trên địa bàn tỉnh Gia Lai
(Tờ trình số 408/TTr-UBND ngày 12/4/2026 của UBND tỉnh)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, để chuẩn bị nội dung trình HĐND tỉnh tại Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề), HĐND tỉnh khoá XIII, ngày 16/4/2026, Ban Dân tộc HĐND tỉnh đã tổ chức cuộc họp thẩm tra đối với Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức chi trả thù lao cho người đọc, nghe, xem để kiểm tra báo chí lưu chiều; thẩm định nội dung báo chí lưu chiều trên địa bàn tỉnh Gia Lai *(Tờ trình số 408/TTr-UBND ngày 12/4/2026 của UBND tỉnh)*. Tham dự cuộc họp có các thành viên Ban Dân tộc HĐND tỉnh; đại diện Thường trực HĐND tỉnh; đại diện lãnh đạo Sở Tài chính và các ngành liên quan.

Trên cơ sở xem xét nội dung tờ trình, dự thảo nghị quyết và các quy định của pháp luật có liên quan; qua ý kiến thảo luận của các thành viên Ban, đại biểu dự họp và giải trình của các cơ quan chuyên môn, Ban Dân tộc HĐND tỉnh báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Về sự cần thiết và cơ sở pháp lý ban hành Nghị quyết

1.1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Căn cứ vào điểm d khoản 1¹ Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; điểm a khoản 3² Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và điểm c khoản 2 Điều 7 Thông tư số 81/2017/TT-BTC³ ngày 09/8/2017 của Bộ Tài chính, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết.⁴

Tuy nhiên, theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành trước sắp xếp phải được xử lý để bảo đảm phù hợp với tổ chức

¹ Điểm d khoản 1 Điều 15: “Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp tỉnh

1. HĐND tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

d) “Ban hành Nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp mình; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật”.

² Điểm a khoản 3 Điều 1: Sửa đổi, bổ sung Điều 21 như sau “Điều 21. Nghị quyết của HĐND cấp tỉnh, quyết định của UBND cấp tỉnh

1. HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”.

³ Điểm c khoản 2 Điều 7. Nguồn kinh phí và việc áp dụng mức chi trả thù lao đọc, nghe, xem, thẩm định nội dung báo chí lưu chiều: c) Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cụ thể tại địa phương cho phù hợp nhưng tối đa không vượt quá mức tối đa quy định tại Điều 4, Điều 5 Thông tư này.

⁴ Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) ban hành Nghị quyết số 80/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017; Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định ban hành Nghị quyết số 97/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017.

đơn vị hành chính, các nguyên tắc và các nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương các cấp nên việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định mức chi trả thù lao cho người đọc, nghe, xem để kiểm tra báo chí lưu chiều; thẩm định nội dung báo chí lưu chiều trên địa bàn tỉnh Gia Lai là cần thiết và phù hợp với quy định mới của pháp luật.

1.2. Cơ sở pháp lý

Căn cứ khoản 2⁵ Điều 11 Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; Căn cứ Mục 4⁶ Công văn số 6243/BTP-KTVB&QLXLVPHC ngày 06/10/2025 của Bộ Tư pháp về việc xử lý văn bản chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy;

Theo đó, việc ban hành Quy định về mức chi trả thù lao cho người đọc, nghe, xem để kiểm tra báo chí lưu chiều; thẩm định nội dung báo chí trên địa bàn tỉnh Gia Lai là cần thiết, đảm bảo cơ sở chính trị, pháp lý.

2. Về hồ sơ

Qua xem xét hồ sơ gửi thẩm tra⁷, Ban Dân tộc nhận thấy hồ sơ đảm bảo quy định khoản 2 Điều 47 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

3. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Ban Dân tộc HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết và đề nghị cơ quan trình dự thảo nghị quyết nghiên cứu chỉnh sửa, bổ sung một số nội dung tại dự thảo nghị quyết, như sau:

- Tại Điều 2. Đối tượng áp dụng, chỉnh sửa như sau:

"1. Công chức được giao nhiệm vụ thường xuyên đọc, nghe, xem báo chí lưu chiều thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

2. Cộng tác viên: Người được Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ký hợp đồng cộng tác viên đọc, nghe, xem để kiểm tra báo chí lưu chiều;

3. Thành viên Hội đồng thẩm định nội dung báo chí lưu chiều do cấp có thẩm quyền thành lập"

- Gộp chung Điều 1 và Điều 2 thành Điều 1; gộp chung Điều 3 và Điều 4 thành Điều 2. Đồng thời bổ sung thêm cụm từ *"cách tính thù lao đọc, nghe, xem để kiểm tra báo chí lưu chiều theo Điều 4 của Thông tư số 81/2017/TT-BTC của Bộ*

⁵ Quy định: "2. Cơ quan, người có thẩm quyền phải ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn để xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, báo đảm hoàn thành trước ngày 01 tháng 3 năm 2027."

⁶ Quy định: "Các địa phương hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế, ban hành mới các văn bản của địa phương chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy trước ngày 01/6/2026"

⁷ Hồ sơ gồm có: (1) Tờ trình số 408/TTr-UBND ngày 12/4/2026 của UBND tỉnh; (2) Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi trả thù lao cho người đọc, nghe, xem để kiểm tra báo chí lưu chiều; thẩm định nội dung báo chí lưu chiều trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (3) Báo cáo số 241/BC-STP ngày 02/4/2026 của Sở Tư pháp về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức chi trả thù lao cho người đọc, nghe, xem để kiểm tra báo chí lưu chiều; thẩm định nội dung báo chí lưu chiều trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (4) Bản so sánh, thuyết minh dự thảo Nghị quyết quy định mức chi trả thù lao cho người đọc, nghe, xem để kiểm tra báo chí lưu chiều; thẩm định nội dung báo chí lưu chiều trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (5) Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức chi trả thù lao cho người đọc, nghe, xem để kiểm tra báo chí lưu chiều; thẩm định nội dung báo chí lưu chiều trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

trường Bộ Tài chính quy định”, cụ thể sửa lại như sau: “Mức chi trả thù lao đọc, nghe, xem để kiểm tra báo chí lưu chiều: 165.000 đồng (1 ngày)/định mức tin, bài theo ngày (cách tính thù lao đọc, nghe, xem để kiểm tra báo chí lưu chiều theo Điều 4 của Thông tư số 81/2017/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính)”.

- Ngoài ra, đề nghị cơ quan trình dự thảo nghị quyết bổ sung thêm một Điều về nguồn kinh phí thực hiện.

4. Kết luận

Trên cơ sở thẩm quyền ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh và kết quả việc giải trình, tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết của cơ quan trình dự thảo nghị quyết, Ban Dân tộc HĐND tỉnh thống nhất đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định ban hành quy định mức chi trả thù lao cho người đọc, nghe, xem để kiểm tra báo chí lưu chiều; thẩm định nội dung báo chí lưu chiều trên địa bàn tỉnh Gia Lai tại Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề), HĐND tỉnh khoá XIII, nhiệm kỳ 2026-2031.

Kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định/.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, BDT.

**TM. BAN DÂN TỘC
TRƯỞNG BAN**



Đoàn Vũ Hùng

BÁO CÁO

Kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai
(Tờ trình số 439/TTr-UBND ngày 13/4/2026 của UBND tỉnh)

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, để chuẩn bị nội dung trình HĐND tỉnh tại Kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khoá XIII, ngày 16/4/2026, Ban Dân tộc HĐND tỉnh đã tổ chức cuộc họp thẩm tra đối với Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 439/TTr-UBND ngày 13/4/2026 của UBND tỉnh). Tham dự cuộc họp có các thành viên Ban Dân tộc HĐND tỉnh; đại diện Thường trực HĐND tỉnh; đại diện lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo.

Trên cơ sở xem xét nội dung tờ trình, dự thảo nghị quyết và các quy định của pháp luật có liên quan; qua ý kiến thảo luận của các thành viên Ban, đại biểu dự họp và giải trình của các cơ quan chuyên môn, Ban Dân tộc HĐND tỉnh báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Về sự cần thiết và cơ sở pháp lý ban hành Nghị quyết

1.1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Ban Dân tộc HĐND tỉnh nhận thấy, xã Nhơn Châu là đơn vị hành chính cấp xã ở hải đảo, cách đất liền phường Quy Nhơn khoảng 24km về phía Đông Nam, là một trong các đảo tiền tiêu có vị trí chiến lược quan trọng về quốc phòng - an ninh gắn với phát triển kinh tế biển và bảo vệ chủ quyền. Tuy nhiên, trên địa bàn xã hiện chưa có trường trung học phổ thông và cơ sở giáo dục nghề nghiệp; điều kiện tiếp cận giáo dục còn nhiều hạn chế, việc đi lại phụ thuộc vào phương tiện thuyền, đò. Học sinh sau khi hoàn thành chương trình trung học cơ sở buộc phải vào đất liền để tiếp tục học tập, phát sinh nhiều khó khăn về chi phí sinh hoạt, đi lại ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình học tập lâu dài của các em.

Thực tế thời gian qua, việc ban hành và triển khai các chính sách hỗ trợ theo các nghị quyết của HĐND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp)¹ đã kịp thời động viên, tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên xã Nhơn Châu yên tâm học tập, góp phần hình thành nguồn nhân lực cho địa phương. Vì vậy, để tiếp tục hỗ trợ hiệu quả, bảo đảm cơ hội học tập bình đẳng, hạn chế tình trạng bỏ học do hoàn cảnh khó khăn, thu hẹp khoảng cách giữa khu vực hải đảo và đất liền, đồng thời đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực của tỉnh Gia Lai trong giai đoạn mới, việc ban hành nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với học sinh, sinh viên xã Nhơn Châu là cần thiết.

¹ Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của HĐND tỉnh Bình Định quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 25/6/2025 của HĐND tỉnh Bình Định quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

1.2. Cơ sở pháp lý

- Căn cứ điểm c² khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, điểm c³ khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15), điểm l⁴ khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15, Điều 9⁵ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước và kết luận của Thường trực HĐND tỉnh về việc xây dựng và ban hành nghị quyết của HĐND tỉnh theo trình tự, thủ tục rút gọn, việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết “*Quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai*” là đúng thẩm quyền.

- Dự thảo Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng⁶, chính sách pháp luật của Nhà nước⁷, đảm bảo quy định của pháp luật, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

² Điều 15. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh

1. Trong tổ chức và bảo đảm việc thi hành Hiến pháp và pháp luật:

... c) Căn cứ vào chủ trương của Đảng, quyết định áp dụng thí điểm các chính sách đặc thù, đặc biệt, chưa được quy định trong pháp luật để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương sau khi đã báo cáo và được Thủ tướng Chính phủ cho phép; quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước;...

³ 1. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

... c) Chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp;...

⁴ 9. Đối với Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, ngoài nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều này còn có nhiệm vụ, quyền hạn:

... l) Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương;...

⁵ Điều 9. Thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh về quyết định chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách địa phương

1. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định cụ thể hoặc giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách địa phương theo quy định tại điểm h khoản 9 Điều 31 của Luật Ngân sách nhà nước; Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn theo quy định tại điểm l khoản 9 Điều 31 của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Việc quyết định các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách địa phương và các chế độ chi ngân sách tại khoản 1 Điều này phải bảo đảm các nguyên tắc sau:

a) Tuân thủ quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật khác có liên quan;

b) Phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương trong từng thời kỳ;

c) Bảo đảm tính công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả trong quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước;

d) Góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân, giữ vững an ninh, quốc phòng trên địa bàn.

⁶ Kết luận số 65-KL/TW ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới; Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về việc tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới, trong đó định hướng nhiều giải pháp để thực hiện hiệu quả các chính sách xã hội cho vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; giáo dục chú trọng phát triển mạng lưới trường lớp, nhất là ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, biên giới, hải đảo, bãi ngang, ven biển, đảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 248/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025 về một số cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15 tháng 9

2. Về hồ sơ

Qua xem xét hồ sơ kèm theo Tờ trình số 439/TTr-UBND ngày 13/4/2026 của UBND tỉnh, Ban Dân tộc HĐND tỉnh nhận thấy hồ sơ đảm bảo quy định tại khoản 2 Điều 47 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và nội dung tài liệu đảm bảo theo mẫu được quy định tại Phụ lục III, IV của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ⁸.

3. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Ban Dân tộc HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết và đề nghị UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số nội dung, cụ thể:

- Bổ nội dung “của cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập” tại điểm a khoản 2 Điều 2 dự thảo nghị quyết, viết lại thành “a) *Hỗ trợ tiền học phí: Hỗ trợ 100% tiền học phí theo mức thu thực tế quy định tại Điều 9 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.*”.

- Bổ khoản 4 Điều 3 dự thảo nghị quyết để tránh trùng lặp nội dung đã được quy định tại Điều 6, Điều 7 dự thảo nghị quyết.

- Bổ sung nội dung “trừ quy định tại Điều 7 Nghị quyết này” vào khoản 2 Điều 6 dự thảo nghị quyết, để đảm bảo hiệu lực thi hành của các nghị quyết trong khoảng thời gian thực hiện chuyển tiếp.

4. Kết luận

Trên cơ sở thẩm quyền ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh và kết quả tiếp thu, giải trình và hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết của cơ quan trình dự thảo nghị quyết, Ban Dân tộc HĐND tỉnh thống nhất đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định ban hành quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn

năm 2025 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

⁷ Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách; Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp; Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo

⁸ (1) Tờ trình số 439/TTr-UBND ngày 13/4/2026 của UBND tỉnh về đề nghị ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (2) Dự thảo nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (3) Báo cáo số 1815/BC-SGDĐT ngày 08/4/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tổng kết thi hành Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của HĐND tỉnh Bình Định quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 25/6/2025 của HĐND tỉnh Bình Định quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh; (4) Báo cáo số 286/BC-STP ngày 10/4/2026 của Sở Tư pháp về kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (5) Bảng so sánh, thuyết minh dự thảo nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (6) Báo cáo tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với Dự thảo nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Kính trình HĐND tỉnh khóa XIII, Kỳ họp thứ 2 xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XIII;
- Lãnh đạo VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT, BDT.

**TM. BAN DÂN TỘC
TRƯỞNG BAN**



Đoàn Vũ Hùng